

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Dự án: Mở rộng đường Xuân Diệu

Đoạn từ Tượng đài Chiến Thắng đến Mũi Tấn.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 24/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về chủ trương đầu tư xây dựng dự án Mở rộng đường Xuân Diệu, đoạn từ Tượng đài Chiến Thắng đến Mũi Tấn;

Căn cứ Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng dự án Mở rộng đường Xuân Diệu, đoạn từ Tượng đài Chiến Thắng đến Mũi Tấn;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 637/BC-SKHĐT ngày 24/9/2019, đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 355/SXD-HTTTĐ ngày 12/9/2019 và đề nghị của UBND thành phố Quy Nhơn tại Văn bản số 308/TTr-UBND ngày 18/9/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Mở rộng đường Xuân Diệu, đoạn từ Tượng đài Chiến Thắng đến Mũi Tấn, với nội dung chính như sau:

1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng

a. Chủ đầu tư: UBND thành phố Quy Nhơn.

b. Mục tiêu đầu tư xây dựng

- Hoàn thiện hạ tầng giao thông đô thị, góp phần thực hiện thắng lợi chương trình hành động của Thành ủy về công tác quản lý và chỉnh trang đô thị giai đoạn 2016 – 2020.

- Cụ thể hóa quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Không gian du lịch vịnh Quy Nhơn và quy hoạch điều chỉnh phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu lấn biển Mũi Tấn thành phố Quy Nhơn.

- Khai thác tiềm năng, lợi thế của cảnh quan đất đai vịnh Quy Nhơn để phát triển trọng điểm du lịch biển của tỉnh, góp phần xây dựng thương hiệu “Du lịch Quy Nhơn”.

- Khớp nối đồng bộ giữa khu vực xây mới, khu vực hiện có và các dự án đầu tư xây dựng trong khu vực để đảm bảo đồng bộ về tổ chức giao thông và hạ tầng kỹ thuật.

c. Quy mô đầu tư

- Đường giao thông

+ *Tuyến chính:* (từ đường Lê Thánh Tôn đến giáp đường Trần Hưng Đạo): Thiết kế đường giao thông có cấp đường phố nội bộ; chiều dài tuyến chính $L=1.604\text{m}$; tốc độ thiết kế 40Km/h ; $E_{\text{yc}} \geq 127\text{Mpa}$; được chia làm 2 đoạn như sau:

Đoạn 1 (từ đường Lê Thánh Tôn đến đường Lý Chiêu Hoàng), chiều dài đoạn tuyến $L= 638\text{m}$; Mở rộng nền, mặt đường về phía công viên.

Đoạn 2 (từ đường Lý Chiêu Hoàng đến đến vòng xoay đường Trần Hưng Đạo), chiều dài đoạn tuyến $L= 966\text{m}$; mở rộng nền, mặt đường về phía biển

Mặt cắt ngang nền, mặt đường: $B_{\text{nền}} = B_{\text{vhè}} + B_{\text{mặt}} + B_{\text{vhè}} = 5,0 + 15,0 + 5,0 = 25\text{m}$.

Độ dốc ngang mặt đường 2,0%.

Độ dốc ngang vỉa hè -1,0%.

Riêng đoạn tuyến từ Quán cafe Trịnh Công Sơn (cọc TD4) đến trước khách sạn Vi Vu (cọc 35), vỉa hè bên trái tuyến còn lại trung bình khoảng 3m.

+ *Tuyến nhánh* (từ đường Xuân Diệu đi vào Hải đoàn 48): Chiều dài tuyến nhánh $L = 253,46\text{m}$; mở rộng nền, mặt đường đúng theo quy hoạch.

Mặt cắt ngang nền, mặt đường: $B_{\text{nền}} = B_{\text{vhè}} + B_{\text{mặt}} = 2,0 + 8,0 = 10,0\text{m}$.

Vỉa hè được bố trí bên trái tuyến.

Độ dốc ngang mặt đường 2,0%.

Độ dốc ngang vỉa hè -1,0%.

- Bó vỉa, vỉa hè

+ Bó vỉa bằng đá Granite.

+ Vỉa hè lát đá Granite kích thước (30x60x5)cm. Trên vỉa hè bố trí ram dốc, lối đi cho người khuyết tật và hoa văn (hình ngôi sao, hình thoi) để tạo điểm nhấn.

- Cây xanh

+ Cải tạo những hố trồng cây cũ và có bổ sung mới những hố tại các vị trí chưa có cho phù hợp; Bó vỉa bồn cây bằng đá Granit.

+ Cây trồng tận dụng lại cây hiện trạng và trồng bổ sung những vị trí thiếu bằng cây bằng Đài Loan.

- Hệ thống thoát nước mưa: được chia thành 03 đoạn:

+ Đoạn 1 (từ đường Lê Thánh Tôn đến đường Lý Chiêu Hoàng): Hệ thống cống dọc được xây dựng mới bằng cống tròn bê tông D800, D1000 đi trên vỉa hè bên trái tuyến; Hệ thống cống ngang tận dụng cống D600 cũ, thiết kế đầu nổi phần mở rộng bằng cống tròn bê tông D600.

+ Đoạn 2 (từ đường Lý Chiêu Hoàng đến đường Trần Hưng Đạo): Hệ thống cống dọc được chuyển từ đi bên trái tuyến sang đi bên phải tuyến tại ngã ba đường Lý Chiêu Hoàng; Cống dọc thiết kế bằng cống tròn bê tông D1200, D1500. Hệ thống cống dọc D800 hiện trạng bên trái tuyến chạy đến giáp đường Trần Hưng Đạo được tận dụng lại. Hệ thống thoát nước ngang D600 hiện trạng được tận dụng lại và đầu nối với hố ga xây mới bên phải tuyến.

+ Đoạn 3 (từ đường Trần Hưng Đạo đến cửa xả tại Mũi Tấn): Hệ thống cống dọc bằng cống tròn bê tông D1500 chạy bên phải tuyến; Đối với đoạn đường có $B_{\text{nền}} = 10\text{m}$, cống D1500 đi dưới lòng đường; Cống ngang bằng cống tròn bê tông D600.

+ Cống đi trên vỉa hè thiết kế tải trọng Hvh; cống đi dưới lòng đường thiết kế tải trọng H30.

+ Hố ga thoát nước mưa: Một số hố ga thu nước được tận dụng lại các hố ga hiện trạng, số còn lại được thiết kế mới với kết cấu:

Thành hố ga bằng bê tông M200 đá 2x4 và BTCT M250, đá 1x2.

Đệm móng hố ga bê tông M150 đá 4x6 đầm chặt.

Tấm đan đáy hố ga bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2, tấm đan lòng đường bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M300 và tấm gang.

+ Hố thu: Một số hố thu nước ngăn mùi cũ được tận dụng lại; còn lại thiết kế mới với kết cấu:

Thành hố thu bằng bê tông đá 1x2 M250;

Tấm đan hố thu bằng nắp gang chịu lực;

Sử dụng van lật ngăn mùi kích thước D315.

+ Riêng đoạn tuyến từ Trần Hưng Đạo đến cửa xả tại Mũi Tấn hồ ga và hồ thu nước mưa được thiết kế mới.

- **Hệ thống thoát nước thải**

+ Thiết kế mới mạng thu gom nước thải:

Thiết kế mới tuyến ống nước thải DN300 chạy dọc vỉa hè thu gom toàn bộ nước thải từ các hộ dân và khách sạn dọc tuyến đường về trạm bơm PS12 theo 02 hướng: Tuyến A từ quán cà phê Trịnh Công Sơn (cọc TD14) về trạm bơm PS12 và tuyến B từ vòng xoay Trần Hưng Đạo về trạm bơm PS12.

Mạng lưới thu gom nước thải gồm 02 cấp: Mạng lưới cấp 2 có đường kính DN300 có chức năng thu gom nước về trạm bơm PS12; mạng lưới cấp 3 có đường kính DN150 có chức năng thu gom nước thải từ các hộ dân dọc đường đổ vào mạng lưới cấp 2.

Trên tuyến bố trí các giếng thăm khoảng cách tối đa là 30m và giữa các giếng thăm có các hố thu để gom nước thải, trung bình 2 nhà một hố thu.

Giếng thăm bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mét 250, kích thước 1,0m x 1,0m; hố thu bằng bê tông đá 1x2 mét 250, kích thước 0,4m x 0,4m.

Các tuyến ống thoát nước thải hiện trạng từ hẻm ra hồ ga thu nước thải trên tuyến bao.

- **Tuyến ống áp lực**

+ Tuyến ống áp lực HDPE D160 với chiều dài 460m, từ Quảng trường Chiến Thắng đến trước quán cà phê Trịnh Công Sơn, nằm dưới lòng đường mở rộng nên được di dời lên vỉa hè, cách chỉ giới xây dựng 1,5m.

+ Tuyến ống áp lực HDPE D160 từ quán cà phê Trịnh Công Sơn về trạm bơm PS12 giữ nguyên hiện trạng.

- **Điện chiếu sáng, trang trí**

+ Chiếu sáng

Đoạn 1 từ Tượng đài Chiến Thắng đến đường Lý Chiêu Hoàng: Có 18 vị trí cột chiếu sáng hiện hữu từ CS-42 – CS-25 (có khung hoa đèn LED trang trí gắn cùng) được tháo dỡ và di dời lên vỉa hè mới (phía công viên). Sử dụng loại cột TC-11m + cần rời 2m, vươn 1,5m + bộ đèn LED vàng 200W để thay thế cột liền cần TC-11m, đèn S-250W hiện hữu. Đồng thời di dời toàn bộ khung hoa đèn LED hiện hữu sang vị trí cột lắp mới.

Đoạn 2 từ đường Lý Chiêu Hoàng đến giáp đường Trần Hưng Đạo: Có 24 vị trí cột chiếu sáng hiện hữu từ CS-24 – CS-01 (có khung hoa đèn LED trang trí gắn cùng) được tháo dỡ cột TC-11m liền cần, các bộ đèn S-250W hiện hữu để thay thế bằng cột TC-11m + cần rời 2m, vươn 1,5m + đèn chiếu sáng LED vàng 200W; móng cột sử dụng lại 23 vị trí, bổ sung mới 01 móng cột tại vị trí CS-10 (di dời từ lòng đường lên vỉa hè). Đồng thời di dời 22 khung hoa đèn LED hiện hữu sang các cột thay mới (vị trí cột CS-1 & CS-2 hiện không có khung hoa đèn LED).

Đoạn đường mở rộng: Bố trí 09 vị trí cột chiếu sáng sử dụng loại cột TC-11m + cần đơn rời 2m, vươn 1,5m + đèn chiếu sáng LED vàng 150W.

+ Đèn trang trí:

Thực hiện tháo dỡ 37 bộ đèn trang trí hiện hữu vi phạm lòng đường từ trụ TT-37 – TT-01; tháo 05 bộ đèn pha chiếu bãi biển hiện gắn chung cột (từ trụ TT-33 – TT-37). Di dời và lắp lại 22 vị trí cột trang trí sau tháo sử dụng lại, móng cột trang trí tháo và tận dụng lắp lại vị trí mới, số cột trang trí còn lại thu hồi hoàn trả chủ sở hữu.

Hệ thống đèn trang trí từ trụ TT38 – TT62 giữ lại như hiện trạng, chỉ sửa chữa các chụp đèn bị hư hỏng.

Thay thế 06 bộ đèn pha cao áp S-1000W hiện hữu tại cột chiếu sáng CS-17m đảo nút giao thông thành đèn pha LED-500W để đồng bộ toàn dự án.

- Hào kỹ thuật

+ Xây dựng hệ thống hào kỹ thuật có cấu tạo 03 ngăn kích thước 1,3mx0,8m từ đường Trần Hưng Đạo qua khu công viên để phục vụ cho đấu nối hạ tầng sau này cho khu Mũi Tấn. Tổng chiều dài 119m.

+ Trên tuyến bố trí 04 cống kỹ thuật qua đường bằng cống tròn bê tông cốt thép D1000 chờ kết nối hạ tầng cho khu Mũi Tấn.

d. Hình thức đầu tư: Đầu tư xây dựng mới.

đ. Địa điểm xây dựng: phường Lê Lợi, Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn.

e. Loại và cấp công trình: Loại công trình giao thông đô thị, cấp III.

g. Nhóm công trình: nhóm C.

h. Tổng mức đầu tư: 69.528.318.000 đồng (Sáu mươi chín tỷ, năm trăm hai mươi tám triệu, ba trăm mười tám nghìn đồng). Trong đó:

Đơn vị tính: 1000 đồng

TT	Khoản mục chi phí	Nguồn vốn ngân sách	Nguồn vốn nhà đầu tư	Tổng cộng
1	Chi phí xây dựng	35.649.728	21.241.839	56.891.567
2	Chi phí QLDA	715.587	426.382	1.141.969
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	2.067.231	984.847	3.052.078
4	Chi phí khác	2.253.320	1.341.569	3.594.889
5	Dự phòng chi	3.644.261	1.203.554	4.847.815
	Tổng cộng	44.330.127	25.198.191	69.528.318

i. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Nhà nước và Nhà Đầu tư (Công ty Cổ phần Dịch vụ giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn).

k. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành.

l. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019 - 2021.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. UBND thành phố Quy Nhơn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *Tg*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19 (M.12b). *NT*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Signature]
Phan Cao Thắng

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án: **Mô hình Đường Xuân Diệu**, đoạn từ Tượng đài Chiến Thắng đến Mũi Tấn.
(Kèm theo **Model** số **3504/QĐ-UBND** ngày **30/9/2019** của Chủ tịch UBND tỉnh).



TT	Tên gói thầu	Giá gói/thầu (1000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	Dịch vụ tư vấn	1.974.556						
1	Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán	415.676	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu rút gọn	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2019	Hợp đồng trọn gói	30 ngày
2	Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công, dự toán	77.360	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu rút gọn	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2019	Hợp đồng trọn gói	15 ngày
3	Tư vấn lập HSMT và DGHSDT thi công xây dựng	53.118	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu rút gọn	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2019	Hợp đồng trọn gói	35 ngày
4	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	832.065	Ngân sách nhà nước	Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 (một) giai đoạn 02 (hai) túi hồ sơ	Quý IV năm 2019	Hợp đồng trọn gói	Theo tiến độ xây lắp
5	Tư vấn kiểm toán công trình xây dựng	331.589	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu rút gọn	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2021	Hợp đồng trọn gói	45 ngày
6	Tư vấn kiểm định chất lượng công trình	264.748	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu rút gọn	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2020	Hợp đồng trọn gói	45 ngày

74

II	Dịch vụ phi tư vấn	103.384							
i	Bảo hiểm công trình xây dựng	103.384	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu rút gọn	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2019	Hợp đồng trọn gói	Theo tiến độ xây lắp + Thời gian bảo hành	
III	Xây lắp	38.962.930							
1	Thi công xây dựng	38.962.930 (Trong đó: CPXD: 35.649.728; CP HMC: 1.457.825 Chi phí dự phòng 1.855.377).	Ngân sách nhà nước	Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 (một) giai đoạn 02 (hai) túi hồ sơ	Quý IV năm 2019	Hợp đồng đơn giá cố định	300 ngày	
Tổng cộng giá gói thầu 41.040.870.000 đồng (Bốn mươi một tỷ, không trăm bốn mươi triệu, tám trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn)./.									

7/